

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 của Chính phủ về việc mua sắm thuốc, hóa chất vật tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng chống dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch Covid-19;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục trang thiết bị được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu Việt Nam;



Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Công văn số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT;

Căn cứ Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12/5/2021 của Bộ Tài chính về việc nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid-19;

Căn cứ Công văn số 6144/BKHĐT-QLĐT ngày 13/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện pháp luật đấu thầu và các Nghị quyết của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018;

Căn cứ Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1817/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát sinh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí phòng, chống dịch bệnh đợt 2 năm 2021;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 892/BC-SYT ngày 25/10/2021 của Sở Y tế về kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp tại Tờ trình số 205/TTr-TTYT ngày 27/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2 cho Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp, cụ thể như sau:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua sắm vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm RT-PCR Virus SARS-CoV-2	1.522.372.000	Kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 năm 2021	Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	15 ngày
Tổng giá trị gói thầu:		1.522.372.000	Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm hai mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn.					

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2.

1. Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp:

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu có năng lực, uy tín theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt công khai, minh bạch, cạnh tranh, tuân thủ các quy định hiện hành và đảm bảo chất lượng hàng hóa mua sắm.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và pháp lý của nội dung hồ sơ trình phê duyệt tại Tờ trình số 205/TTr-TTYT ngày 27/10/2021.

2. Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo thẩm định số 892/BC-SYT ngày 25/10/2021; hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đắk R'Lấp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng CM của VP;
- Lưu: VT, TTĐT, KGVX (Q).

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười

Phụ lục
DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, HÓA CHẤT, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM RT-PCR VIRUS SARS-CoV-2
CHO TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK R'LẤP

(Kèm theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật cơ bản	Phân nhóm theo TT 14	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
1	Kit tách chiết DNA/RNA tự động (dùng cho máy LiLiFTM Miracle - Auto XT Nucleic Acid Extraction System)	Sử dụng với Hệ thống Chiết suất Nucleic Acid Miracle-AutoXT để làm sạch AND và RNA của các mầm bệnh như vi khuẩn và vi rút từ máu tươi / ống lạnh, huyết thanh, dịch cơ thể, tế bào nuôi cấy, mô homogenate ... - Sử dụng công nghệ hạt từ để tách DNA/RNA. - Thu được DNA/RNA trong vòng chưa tới 1 giờ - Chất lượng DNA/RNA có độ tinh sạch cao, sử dụng cho các bước tiếp theo như PCR, RT-PCR, realtime PCR... - Kit có thể đáp ứng tách từ 1 mẫu đến 32 mẫu theo nhu cầu sử dụng - Đóng gói: 96 test/bộ - Thành phần: Một bộ kit trên 1 plate Giếng 1: Lysis Buffer Giếng 2: Washing buffer 1 Giếng 3: Washing buffer 2 Giếng 4: Washing buffer 3 Giếng 5: Bead solution Giếng 6: Elution buffer	Nhóm 6	Hộp/96 test	Hộp	30	8.102.400	243.072.000
2	Bộ kit Realtime PCR chẩn đoán vi rút SARS-CoV-2	Bộ kit xét nghiệm Covid-19 - LiLiFTM COVID-19 Real- time RT-PCR Kit được thiết kế để có thể phát hiện gene N, gene RdRp là các gen đặc hiệu cho chủng Sars-CoV2, gene E là gene phát hiện Betacoronavirus. - Bộ kit còn sử dụng cặp mồi và mẫu dò bắt cặp trên vùng gene RnaseP trên người. Vùng gene này được sử dụng như chứng nội sinh giúp kiểm soát hiệu quả quá trình tách chiết và RT-PCR. - Bộ sản phẩm đã được Viện Vệ sinh dịch tễ TW đánh giá: + Độ nhạy phát hiện tương đương sinh phẩm chẩn đoán theo khuyến cáo WHO + Độ đặc hiệu 100% trong hai lần lặp lại + Tính ổn định và độ chính xác đạt 100% khi so sánh với sinh phẩm chẩn đoán theo khuyến cáo WHO + Sử dụng trong chẩn đoán sàng lọc nhiễm Sars-Cov2 - Chứng chỉ: Annex III, IVDD 98/79/EC - Đóng gói: 50 phản ứng/bộ	Nhóm 6	Hộp 50 test	Hộp	60	17.425.000	1.045.500.000



STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật cơ bản	Phân nhóm theo TT 14	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền (VNĐ)
3	Môi trường vận chuyển và que lấy mẫu	Bao gồm 1 ống chứa dung dịch bất hoạt vi rút, 1 que mềm ty hầu và 1 que cứng hầu họng Bất hoạt mẫu Virus kịp thời để tránh lây nhiễm và bảo vệ RNA không bị suy thoái Sẵn sàng để sử dụng Dung dịch bất hoạt trong suốt, không màu, không kết tủa. Phù hợp với quy định của WHO và quy định về an toàn sinh học	Không áp dụng	Bộ	Bộ	5.000	34.000	170.000.000
4	Đầu côn 0,1 - 10 µL có phin lọc	Đầu côn có lọc 10 µl, đã tiệt trùng sẵn Làm từ vật liệu Polypropylene y tế, đầu côn có màng lọc làm từ UHMWPE Đóng gói: 96 cái/ hộp, 960 cái/ thùng	Không áp dụng	Hộp 96 cái	Hộp	100	180.000	18.000.000
5	Đầu côn 100 - 1000 µL có phin lọc	Đầu côn có lọc 1000 µl, đã tiệt trùng sẵn Làm từ vật liệu Polypropylene y tế, đầu côn có màng lọc làm từ UHMWPE Đóng gói: 96 cái/ hộp, 960 cái/ thùng	Không áp dụng	Hộp 96 cái	Hộp	50	180.000	9.000.000
6	Đầu côn 20-200 µL có phin lọc	Đầu côn có lọc 200 µl, đã tiệt trùng sẵn Làm từ vật liệu Polypropylene y tế, đầu côn có màng lọc làm từ UHMWPE Đóng gói: 96 cái/ hộp, 960 cái/ thùng	Không áp dụng	Hộp 96 cái	Hộp	50	180.000	9.000.000
7	Ống PCR 0.2 ml	Làm bằng vật liệu polypropylene nguyên sinh Thành siêu mỏng mang lại độ trong suốt cao, dễ quan sát và dẫn nhiệt Nhiệt độ: ổn định từ -20°C đến 100°C Không có Dnase, Rnase, không gây độc ... Phù hợp chung cho thiết bị PCR, chịu được ly tâm 6.000 RCF Đóng gói: 125 strip/hộp	Không áp dụng	Hộp 125 strip	Hộp	8	1.500.000	12.000.000
8	Hóa chất khử nhiễm	Cặp dung dịch chứa các thành phần có thể phân giải RNA/DNA nhiễm từ tất cả các loại bề mặt Được dùng để chống nhiễm DNA trong phản ứng PCR Quy cách: 250mlx2l/hộp	Không áp dụng	Hộp 250 mlx2	Hộp	3	4.200.000	12.600.000
9	Ống ly tâm 1.5ml	Được làm từ vật liệu polypropylene y tế chất lượng cao. Nhiệt độ làm việc: 20-121oC Chịu lực ly tâm cao lên tới 20.000 RCF Đóng gói: 500 cái/hộp	Không áp dụng	Hộp 500 cái	Hộp	10	320.000	3.200.000
Tổng cộng: 09 khoản								1.522.372.000